

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 20/02/2019

ASEANSC RESEARCH



Language

EN

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSILIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

DAD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

DAD - CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng - Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, tức 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1.500 đồng. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 6/3, thời gian thanh toán dự kiến từ ngày 17/3.

DPM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

DPM - CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Ngày 27/2 tới đây là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/3/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 8.07	25,891.32
	S&P 500	↑ 4.16	2,779.76
	Nasdaq	↑ 14.36	7,486.77
	FTSE 100	↓ -40.30	7,179.17
CHÂU ÂU	DAX	↑ 10.01	11,309.21
	CAC 40	↓ -8.02	5,160.52
	Nikkei 225	↑ 128.84	21,431.49
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 285.92	28,514.05
	Shanghai	↑ 5.57	2,761.22

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 20/02/2019

TĂNG HƠN 6 ĐIỂM, VN-INDEX VƯỢT MỐC 970

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Tư (20/02), mặc dù có lúc lùi sát về mốc tham chiếu, tuy nhiên, chỉ số VN-Index đã bật tăng trở lại, ghi nhận phiên tăng điểm thứ 3 liên tiếp. Trong đó, VIC, VHM, VNM, SAB, BID, VRE, HPG và BVH là những mã vốn hóa lớn tăng giá, bù đắp cho sự suy yếu của MSN, PLX, VJC, VPB, HDB và POW.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6,23 điểm (+0,65%), đóng cửa ở mức 970,58. Thanh khoản HSX ở mức hơn 170 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 4.000 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (137 mã tăng/ 151 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng gần 242 tỷ đồng trên HSX.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến xanh dài, là khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 970 – 980, vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 990 – 1.000. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 950 – 960, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 930 – 940. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Giá thép trong nước tăng lần thứ 4 kể từ đầu năm

Giá cá tra 2019 sẽ khó lấy lại đỉnh của năm 2018

Tỷ giá trung tâm ở mức 22.905 đồng, giảm 2 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 20/2 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.905 đồng, giảm tiếp 2 đồng so với mức công bố sáng qua. Tại Vietcombank và BIDV, giá USD đang giao dịch ở mức 23.150-23.250 VND/USD.

Giá vàng SJC ở mức 37,04 - 37,24 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h40 sáng nay (20/2) giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 37,04 – 37,24 triệu đồng/lượng, tăng tới 240 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 19/02: Chỉ số Dow Jones tăng 0.03% lên 25,891.32 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tăng 0.03% lên 25,891.32 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0.15% lên 2,779.76 điểm khi lĩnh vực nguyên vật liệu có thành quả vượt trội. Chỉ số Nasdaq Composite tăng 0.19% lên 7,486.77 điểm khi cổ phiếu Amazon và Netflix đều tăng hơn 1%.

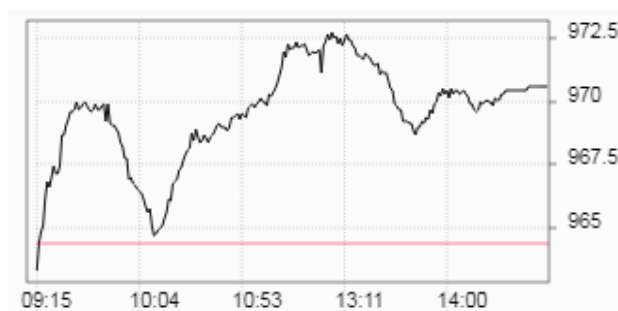
Ngày 19/02: Dầu WTI tăng 0.9%, lên 56.09 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 3 trên sàn Nymex tăng 50 xu (tương đương 0.9%) lên 56.09 USD/thùng. Trong khi đó, hợp đồng dầu Brent giao tháng 4 trên sàn Luân Đôn giảm 5 xu (tương đương gần 0.1%) xuống 66.45 USD/thùng sau khi tăng liên tiếp 5 phiên vừa qua.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

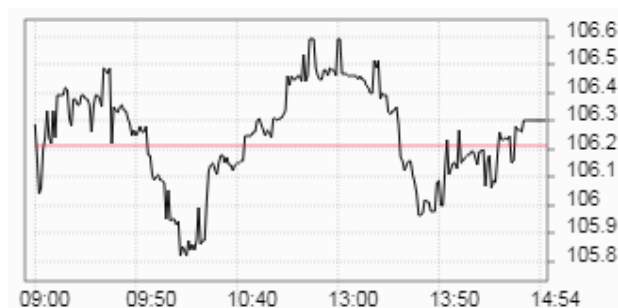
Thay đổi (điểm)	↑	+6.23/+0.65%
Giá trị (điểm)	↑	970.58
Khối lượng (cp)		170,875,213
Giá trị (tỷ đồng)		4,002.97
Số mã tăng giá	↑	137
Số mã giảm giá	↓	151
Số mã đứng giá	→	92

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
EMC	13	13	13	13	770	↑ 7.0%
SII	16.9	16.9	16.9	16.9	20	↑ 7.0%
DCL	11.4	12.3	12.3	11.1	72,560	↑ 7.0%
ICF	1.3	1.4	1.4	1.3	2,170	↑ 6.9%
DAT	14.1	14.1	14.1	14.1	10	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0.09/+0.09%
Giá trị (điểm)	↑	106.30
Khối lượng (cp)		30,809,339
Giá trị (tỷ đồng)		395.30
Số mã tăng giá	↑	71
Số mã giảm giá	↓	77
Số mã đứng giá	→	231

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TAR	16.3	16.3	16.3	16.3	100	↑ 29.4%
SPI	0.7	0.8	0.8	0.6	397,100	↑ 14.3%
ECI	16.5	16.5	16.5	16.5	100	↑ 10.0%
BPC	16.7	16.7	16.7	16.7	100	↑ 9.9%
L18	10.1	10.1	10.1	10.1	175	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	24,447,910	1,120,619
BÁN	18,802,540	662,359
MUA - BÁN	5,645,370	458,260

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 20/02, khối ngoại mua ròng gần 242 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng gần 13 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 24 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 1.058 tỷ đồng) và bán ra gần 19 triệu cổ phiếu (trị giá gần 817 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 20 tỷ đồng) và bán ra gần 0,7 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 7 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 19/02/2019):

3,155,002.00 tỷ đồng

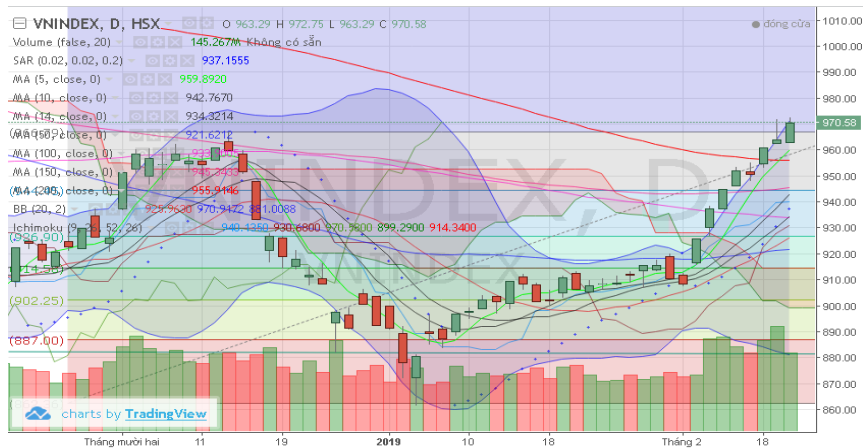
Giá trị VN-INDEX (Ngày 19/02/2019):

964.35 điểm

Cập nhật ngày 20/02/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.7%	3,191,621,230	116	116.5	0.5	0.4%	678,800	0.49
VHM	9.2%	3,349,513,918	87	90.4	3.4	3.9%	815,580	3.48
VNM	7.9%	1,741,687,793	142.6	143	0.4	0.3%	983,460	0.21
VCB	6.7%	3,597,768,575	59	59.1	0.1	0.2%	818,480	0.11
GAS	5.8%	1,913,950,000	96	96	0.0	0.0%	533,120	0.00
SAB	4.9%	641,281,186	241	244	3.0	1.3%	39,420	0.59
BID	3.6%	3,418,715,334	32.9	34	1.1	3.3%	2,361,110	1.15
MSN	3.2%	1,163,149,548	86.5	86	-0.5	-0.6%	1,131,460	-0.18
TCB	3.1%	3,496,592,160	27.55	27.55	0.0	0.0%	2,760,520	0.00
CTG	2.4%	3,723,404,556	20.5	20.6	0.1	0.5%	5,477,410	0.11
PLX	2.4%	1,293,878,081	57.7	56.8	-0.9	-1.6%	927,820	-0.36
VRE	2.3%	2,328,818,410	31.6	32.1	0.5	1.6%	1,960,580	0.36
HPG	2.1%	2,123,907,166	31.7	32.2	0.5	1.6%	5,878,290	0.33
BVH	2.1%	700,886,434	94.2	96	1.8	1.9%	88,130	0.39
VJC	2.1%	541,611,334	120.8	119.8	-1.0	-0.8%	537,530	-0.17
NVL	1.7%	930,446,674	58	58.1	0.1	0.2%	424,150	0.03
VPB	1.7%	2,456,748,366	21.2	21.15	-0.1	-0.2%	2,173,510	-0.04
MBB	1.5%	2,160,451,381	21.95	22.05	0.1	0.5%	9,694,170	0.07
POW	1.3%	2,341,871,600	16.95	16.55	-0.4	-2.4%	3,391,290	-0.29
MWG	1.2%	443,496,178	87	87.1	0.1	0.1%	592,890	0.01

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


50% cash 50% stocks

Vùng hỗ trợ: 950 - 960 Vùng kháng cự: 970 - 980

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)


Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 970 - 980 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 950 - 960 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 950. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 930 - 940 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 970 - 980 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 980. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 990 - 1.000 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

HNX-INDEX


50% cash 50% stocks

Vùng hỗ trợ: 105.0 - 106.0 Vùng kháng cự: 107.0 - 108.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)


Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 105.0 - 106.0 điểm.

Khuyến nghị:

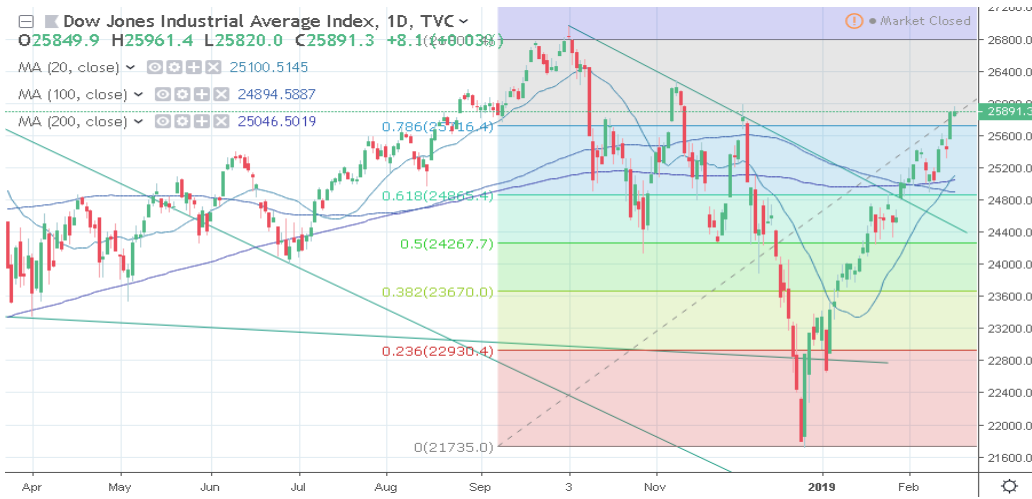
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 105.0 - 106.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 105.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 103.0 - 104.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 107.0 - 108.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 108.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 109.0 - 110.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI
Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 20/02/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)


Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 20/02/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)


Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 20/02/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 20/02/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	55.963 ↓	-0.09% ↑	4.00% ↑	3.90% ↓	-9.12%	20/02/2019
Brent	66.3012 ↓	-0.41% ↑	4.36% ↑	5.81% ↑	1.47%	20/02/2019
Natural gas	2.6714 ↑	0.15% ↑	3.74% ↓	-19.51% ↑	0.47%	20/02/2019
Gasoline	1.562 ↓	-0.31% ↑	6.84% ↑	7.96% ↓	-10.93%	20/02/2019
Heating oil	1.9871 ↓	-0.19% ↑	2.68% ↑	3.49% ↑	3.02%	20/02/2019
Ethanol	1.3113 ↑	0.91% ↓	-2.23% ↑	3.15% ↓	-11.23%	20/02/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	818.6 ↑	0.13% ↑	7.03% ↑	9.66% ↑	46.37%	20/02/2019
Gold	1,344.9 ↑	0.09% ↑	2.99% ↑	5.13% ↑	1.61%	20/02/2019
Silver	16.0 ↑	0.38% ↑	3.14% ↑	5.48% ↓	-2.65%	20/02/2019
Platinum	818.6 ↑	0.13% ↑	4.48% ↑	3.49% ↓	-17.06%	20/02/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,968.0 →	0.00% ↑	1.23% ↑	2.34% ↑	8.43%	20/02/2019
Orange Juice	118.3 ↓	-0.46% ↓	-0.55% ↓	-0.80% ↓	-17.39%	20/02/2019
Neodymium	398,000.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↓	-10.56%	20/02/2019
Live Cattle	128.0 ↑	0.93% ↑	0.83% ↑	2.20% ↓	-1.37%	20/02/2019
Rubber	193.5 ↑	0.83% ↑	6.20% ↓	-3.87% ↑	10.57%	20/02/2019
Oat	271.3 ↑	0.37% ↓	-3.70% ↓	-8.97% ↑	5.06%	20/02/2019
Soybeans	898.5 ↓	-0.14% ↓	-1.91% ↓	-1.80% ↓	-13.08%	20/02/2019
Wheat	492.7 ↑	0.71% ↓	-5.70% ↓	-4.71% ↑	10.11%	20/02/2019
Cotton	70.7 ↑	0.45% ↑	1.20% ↓	-3.32% ↓	-10.40%	20/02/2019
Rice	9.9 ↓	-0.05% ↓	-3.90% ↓	-6.76% ↓	-17.21%	20/02/2019
Palm Oil	2,130.0 ↓	-1.16% ↓	-2.11% ↓	-1.53% ↓	-15.14%	20/02/2019
Cheese	1.4 ↑	0.14% →	0.00% ↑	1.08% ↓	-5.21%	20/02/2019
Milk	14.0 ↑	0.07% ↓	-0.14% ↓	-0.07% ↑	3.71%	20/02/2019
Coffee	97.5 ↓	-0.46% ↓	-3.24% ↓	-5.95% ↓	-17.77%	20/02/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	271.3 ↑	0.37% ↓	-3.70% ↓	-8.97% ↑	5.06%	20/02/2019
Copper	2.9 ↑	0.05% ↑	3.93% ↑	7.03% ↓	-10.23%	20/02/2019
Bitumen	3,138.0 ↑	0.84% ↓	-8.46% ↑	6.59% ↑	18.15%	20/02/2019
Cobalt	31,000.0 →	0.00% ↓	-3.13% ↓	-18.42% ↓	-61.85%	20/02/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

Cập nhật ngày 20/02/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
20/02/2019	21/02/2019	n/a	MBS	HNX	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	14.9	-0.2 (-1.32%)
20/02/2019	21/02/2019	n/a	SAV	HOSE	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	8.73	0.03 (0.34%)
20/02/2019	21/02/2019	n/a	HCM	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 3:2, giá 14.000 đồng/CP	50.8	-0.6 (-1.17%)
20/02/2019	21/02/2019	n/a	TMC	HNX	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	14	0 (0%)
n/a	20/02/2019	21/02/2019	SDP	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	1.6	0 (0%)
20/02/2019	21/02/2019	15/03/2019	CEO	HNX	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	13.5	-0.2 (-1.46%)
20/02/2019	21/02/2019	19/03/2019	BAX	HNX	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	27	0 (0%)
20/02/2019	21/02/2019	16/03/2019	MSH	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2019	53.7	0 (0%)
20/02/2019	21/02/2019	26/02/2019	DNP	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	14.2	0.4 (2.9%)
n/a	n/a	20/02/2019	STG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 12,815,478 CP	17.6	0 (0%)
n/a	n/a	20/02/2019	TAR	HNX	Giao dịch lần đầu - 35,000,000 CP	n/a	n/a
21/02/2019	22/02/2019	16/03/2019	AAM	HOSE	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	13.8	0.05 (0.36%)
21/02/2019	22/02/2019	30/03/2019	PDB	HNX	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	10.4	0 (0%)
21/02/2019	22/02/2019	n/a	DAT	HOSE	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	11.45	-0.85 (-6.91%)
21/02/2019	22/02/2019	n/a	APG	HOSE	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	8.5	0.5 (6.25%)
21/02/2019	22/02/2019	13/03/2019	VCM	HNX	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	21	0.3 (1.45%)
21/02/2019	22/02/2019	12/03/2019	VHD	UPCoM	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	21/02/2019	VNF	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,792,250 CP	19.9	0 (0%)
21/02/2019	22/02/2019	n/a	AGP	UPCoM	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	25	0 (0%)
21/02/2019	22/02/2019	29/03/2019	CKH	UPCoM	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	3.7	0 (0%)
21/02/2019	22/02/2019	29/03/2019	BLI	UPCoM	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	6.2	-0.4 (-6.06%)
21/02/2019	22/02/2019	n/a	VQC	UPCoM	Hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	7.2	0 (0%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.